

BÁO CÁO
Khái quát tình hình kinh tế - xã hội; đánh giá thực trạng về
phát triển du lịch trên địa bàn xã Đắk Rve

Kính gửi: Ban Thường vụ Đảng ủy

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy; UBND xã Đắk Rve báo cáo khái quát tình hình kinh tế - xã hội, đánh giá thực trạng về phát triển du lịch trên địa bàn xã Đắk Rve. Cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Xã Đắk Rve là một xã miền núi nằm ở phía Tây Bắc tỉnh Quảng Ngãi. Trung tâm hành chính của xã đặt tại khu vực thị trấn Đắk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum cũ (*trước thời điểm sáp nhập*) và cách Trung tâm hành chính Quảng Ngãi khoảng 110-120 km về phía Tây - Tây Bắc dọc theo Quốc lộ 24 cũ. Toàn xã có tổng diện tích tự nhiên là 21.287,98 ha, dân số trung bình 8.147 người; trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 61,8% dân số toàn xã chủ yếu là dân tộc Kinh, Xơ Đăng, Hrê, Ba Na... Điều kiện tự nhiên của xã chủ yếu là đồi núi, sông suối nhỏ, hẹp và có độ dốc lớn. Kinh tế phát triển với chủ lực là lĩnh vực nông nghiệp, các hoạt động công nghiệp, hoạt động đầu tư, xây dựng, dịch vụ, du lịch còn hạn chế do đó chưa tác động nhiều đến môi trường. Đời sống người dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông, lâm nghiệp; dân cư sống rải rác ở nhà đầm nhà rẫy. Mặc dù điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, người dân trên địa bàn luôn phát huy tinh thần đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI

Tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã tiếp tục được duy trì ổn định, các hoạt động sản xuất vụ mùa được triển khai theo đúng khung thời vụ. Tổng diện tích gieo trồng là 2.090,49 ha, đạt 100% Kế hoạch. Các loại cây trồng lâu năm tiếp tục sinh trưởng, phát triển ổn định; công tác chăm sóc, tỉa cành, bón phân, tưới nước và phòng, chống sâu bệnh được người dân chủ động thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Tình hình sâu bệnh trên cây trồng cơ bản được theo dõi, kiểm soát, chưa ghi nhận ảnh hưởng lớn đến sản xuất.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được quan tâm triển khai.

Hiện nay, toàn xã có 05 sản phẩm OCOP đạt 3 sao¹, một số sản phẩm đã liên kết sản xuất và tiêu thụ thị trường trong và ngoài tỉnh.

Công tác đầu tư phát triển được triển khai thực hiện theo kế hoạch vốn được giao; thường xuyên rà soát, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện và giải ngân, đảm bảo sử dụng vốn đầu tư công đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 được giao là 3.510.000.000 đồng, thực hiện tiết kiệm 5% theo quy định còn lại 3.334.500.000 đồng để triển khai thực hiện; tới thời điểm hiện tại đã giải ngân được 2.827.929.000 đồng/3.334.500.000 đồng đạt 84,81% kế hoạch.

Thực hiện thu ngân sách nhà nước đến hết ngày 21/9/2026 đạt 104.417 triệu đồng, đạt 93,21% dự toán (Trong đó: thu ngân sách trên địa bàn đạt 4.593 triệu đồng; thu bổ sung từ ngân sách cấp trên đạt 99.824 triệu đồng). Thực hiện chi ngân sách đến hết ngày 21/9/2026 đạt 80.946 triệu đồng, đạt 72,3% dự toán (Trong đó: chi đầu tư phát triển đạt 3.127,9 triệu đồng; chi thường xuyên đạt 77.818 triệu đồng).

Công tác QLNN về các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, dân tộc, tôn giáo... vẫn tiếp tục được quan tâm, chú trọng thực hiện. Công tác an sinh xã hội tiếp tục được triển khai kịp thời, đúng quy định. UBND xã đã kịp thời, thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, người có uy tín, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn nhân dịp lễ, Tết...

Qua đánh giá cho thấy nhìn chung trong 9 tháng của năm 2026, tình hình KT-XH trên địa bàn xã Đắk Rve tiếp tục duy trì sự ổn định, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

III. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

1. Công tác lãnh chỉ đạo về phát triển du lịch

Trong thời gian qua, Đảng ủy, UBND xã Đắk Rve rất quan tâm, chú trọng đến công tác phát triển du lịch; theo đó đã ban hành các văn bản:

1.1. Nghị quyết số 03/NQ-ĐU, ngày 26/6/2026 của Đảng ủy xã về phát triển du lịch đến năm 2030, định hướng đến năm 2035. Nội dung chính của Nghị quyết tập trung vào các vấn đề như:

* Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển du lịch sinh thái gắn với làng du lịch cộng đồng tại khu vực Đắk Pnê (cũ): Trước mắt lựa chọn thôn Kon Go để xây dựng mô hình điểm làng du lịch

¹ Trên địa bàn xã hiện có 05 sản phẩm được công nhận OCOP, gồm: Măng chua ớt cay A Brék, Măng khô Đắk Rve, Hạt tiêu Sơn Ca, Hạt tiêu xay Sơn Ca và Cà phê Đắk Rve. Trong đó, có 03 sản phẩm đã hết thời hạn công nhận OCOP, gồm: Măng khô Đắk Rve, Hạt tiêu Sơn Ca và Hạt tiêu xay Sơn Ca.

cộng đồng. Kết hợp với việc hình thành vùng dược liệu quý dưới tán rừng phục vụ tham quan.

- Phát triển du lịch nghỉ dưỡng kết hợp trải nghiệm nông nghiệp công nghệ cao tại thôn Kon Vang: Kêu gọi xây dựng và đưa vào vận hành ít nhất 01- 02 mô hình homestay, famstay; 1 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Định hướng trung tâm xã Đăk Rve (thôn Đăk Rve, thôn Đăk Pnê, thôn Plei Ngok, thôn Kon Cheo Leo và khu vực đèo Măng Đen cũ) thành trung tâm thương mại – dịch vụ: Trong đó, hình thành các dịch vụ như dã ngoại suối, thác, cắm trại, nghỉ dưỡng sinh thái; nhà nghỉ, khách sạn loại vừa và nhỏ, phát triển dịch vụ ăn uống... đạt tiêu chuẩn để thu hút, phục vụ du khách.

- Phân đầu lượng khách du lịch đến xã đạt trên 1000 lượt người. Số ngày lưu trú trung bình của khách du lịch tại xã tối thiểu 02 ngày/khách. Lao động trực tiếp trong ngành du lịch khoảng 95 người (trong đó lao động được đào tạo, bồi dưỡng là 25 người).

* Mục tiêu đến năm 2035

- Phân đầu đến năm 2035, trên địa bàn xã có 02 (làng) du lịch cộng đồng²; xây dựng 03 - 04 mô hình homestay.

- Phân đầu cơ bản hoàn thành các tiêu chí để công nhận điểm du lịch.

- Phân đầu đón trên 1.500 lượt khách du lịch đến địa phương.

- Lao động trực tiếp trong ngành du lịch khoảng 160 người (*trong đó lao động được đào tạo, bồi dưỡng là 38 người*).

1.2. Trên cơ sở Nghị quyết của Đảng ủy xã, UBND xã đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các thôn trong phát triển du lịch.

Đồng thời UBND xã đã chỉ đạo thành lập Tổ rà soát, đánh giá tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn xã Đăk Rve nhằm tổ chức khảo sát thực tế, thống kê, đánh giá các điểm có tiềm năng phát triển du lịch. Qua rà soát bước đầu, đã xác định một số khu vực, địa bàn cần ưu tiên nghiên cứu phát triển du lịch gồm: khu vực Đăk Pnê (cũ), lòng hồ thủy điện, thôn Kon Go, thôn Kon Vang và khu vực trung tâm xã, khu vực đèo Măng Đen (cũ).

2. Khái quát tiềm năng, định hướng phát triển du lịch trên địa bàn

- Đăk Rve là địa bàn có nhiều tiềm năng phát triển các loại hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm gắn với cảnh quan tự nhiên, mặt nước, rừng, nông nghiệp và văn hóa truyền thống của cộng đồng dân cư địa phương.

- Hiện nay, xã Đăk Rve có một số điểm nổi bật có tiềm năng phát triển du lịch như: tài nguyên rừng, suối, thác; các giá trị văn hóa truyền thống; khả năng phát triển du lịch cộng đồng; mô hình homestay, farmstay; sản phẩm nông nghiệp, dược liệu, sản phẩm OCOP; điều kiện giao thông, điện, nước, viễn thông; hiện trạng cơ sở lưu trú, dịch vụ ăn uống; khả năng tiếp cận và phục vụ khách du lịch.

² Làng Kon Go, Làng Kon Gộp...

Trong đó hiện xã Đăk Rve có một số điểm có tiềm năng du lịch nổi bật, cụ thể:

2.1. Du lịch sinh thái

2.1.1. Hồ Thủy điện Đăk Pne là một trong những địa điểm có tiềm năng hình thành sản phẩm du lịch đặc trưng của khu vực. Theo phương án phát triển du lịch tỉnh, Khu du lịch sinh thái ven hồ Thủy điện Đăk Pne được xác định tại xã Đăk Rve, với diện tích dự kiến khoảng 27 ha.

Khu vực hồ có cảnh quan mặt nước, đồi núi, rừng nguyên sinh và không gian tự nhiên tương đối thuận lợi để phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, tham quan cảnh quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm thiên nhiên, du lịch cộng đồng và các hoạt động vui chơi, trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế, đồng thời có khả năng kết nối với các điểm du lịch khác trong khu vực (gần với làng Kon Go nơi xây dựng làng du lịch cộng đồng).

2.1.2. Khu vực đường đèo Măng Đen cũ có cảnh quan tự nhiên đặc trưng, địa hình đồi núi, khí hậu và không gian cảnh quan thuận lợi cho việc hình thành điểm dừng chân, ngắm cảnh, chụp ảnh, trải nghiệm cung đường và kết nối các sản phẩm du lịch giữa khu vực Đăk Rve, Măng Đen.

Trước đây, tuyến đèo Măng Đen cũ đã được địa phương xác định cần rà soát, sửa chữa, nâng cấp nhằm bảo đảm lưu thông và tạo điều kiện phục vụ trải nghiệm của du khách.

2.1.3. Khu vực thác Đăk Rve nằm dưới chân cầu Đăk Rve trên Quốc lộ 24, là điểm cảnh quan còn hoang sơ, có tiềm năng làm điểm dừng ngắm cảnh, chụp ảnh và trải nghiệm thiên nhiên; đường xuống chân thác hiện khá dốc và chưa được khai thác phục vụ du lịch.

2.2. Du lịch cộng đồng

Du lịch cộng đồng có lợi thế về không gian văn hóa làng và đời sống cộng đồng của người Ba Na. Các giá trị văn hóa truyền thống vẫn hiện diện trong đời sống người dân, đặc biệt thông qua các sinh hoạt cộng đồng, phong tục, tập quán, tiếng nói, trang phục và các hoạt động văn nghệ dân gian. Trình diễn cồng chiêng, dân ca, dân vũ, Giới thiệu nghề thủ công và sản phẩm truyền thống, Trải nghiệm đời sống, ẩm thực và sinh hoạt của người Ba Na, trải nghiệm gắn với cảnh quan rừng, suối và không gian làng, Hình thành đội văn nghệ cộng đồng phục vụ sinh hoạt và khách du lịch.

Theo định hướng của xã Đăk Rve, đến năm 2030, trên địa bàn xã tập trung thực hiện việc phát triển du lịch sinh thái gắn với làng du lịch cộng đồng tại khu vực Đăk Pne (cũ): Trước mắt lựa chọn thôn Kon Go để xây dựng mô hình điểm làng du lịch cộng đồng. Kết hợp với việc hình thành vùng được liệt kê quý dưới tán rừng phục vụ tham quan, khu vực hồ thủy điện và vệ tinh xung quanh phù hợp với phát triển du lịch.

2.3. Du lịch sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp trải nghiệm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Theo định hướng, đến năm 2030, trên địa bàn xã tập trung phát triển du lịch nghỉ dưỡng kết hợp trải nghiệm nông nghiệp công nghệ cao tại thôn Kon Vang: Kêu gọi xây dựng và đưa vào vận hành ít nhất 01- 02 mô hình homestay, famstay; 1 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; vì điểm khác biệt của Kon Vang không chỉ nằm ở sản phẩm nông nghiệp mà còn ở việc kết hợp nông nghiệp công nghệ cao với bản sắc văn hóa cộng đồng, cũng là địa điểm kết nối với tuyến đường đèo cũ Măng Đen.

3. Những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân trong định hướng phát triển du lịch

3.1. Khó khăn, vướng mắc

3.1.1. Đối với Khu du lịch sinh thái ven hồ Thủy điện Đăk Pnê và khu vực thác Đăk Rve

Mặc dù đã được xác định trong phương án phát triển du lịch, việc khai thác tiềm năng du lịch tại khu vực ven hồ và thác Đăk Rve hiện còn gặp một số khó khăn:

- Hạ tầng giao thông kết nối đến khu vực có tiềm năng phát triển du lịch chưa đồng bộ; một số tuyến đường cần tiếp tục đầu tư, nâng cấp để phục vụ thuận lợi cho người dân và du khách.

- Hệ thống hạ tầng phục vụ du lịch như điện, nước, viễn thông, bãi đỗ xe, điểm dừng chân, nhà vệ sinh công cộng, thu gom và xử lý rác thải.

- Chưa có hệ thống biển chỉ dẫn, biển giới thiệu, thuyết minh và nhận diện điểm đến đồng bộ.

- Các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với hồ, cảnh quan tự nhiên, đời sống cộng đồng và sản phẩm nông nghiệp địa phương chưa được xây dựng thành sản phẩm hoàn chỉnh.

- Nguồn lực đầu tư của địa phương còn hạn chế, trong khi việc đầu tư hạ tầng du lịch cần nguồn vốn tương đối lớn.

- Người dân địa phương chưa có nhiều điều kiện tiếp cận, đào tạo về kỹ năng làm du lịch, phục vụ khách, xây dựng sản phẩm, quảng bá và bán sản phẩm du lịch.

- Công tác quảng bá, xúc tiến và chuyển đổi số trong hoạt động du lịch còn hạn chế.

3.1.2. Đối với khu vực đèo Măng Đen cũ

Khu vực đèo Măng Đen cũ có lợi thế về cảnh quan, vị trí kết nối và khả năng tạo thành điểm dừng chân, tham quan trên tuyến du lịch. Tuy nhiên, hiện nay khu vực này chưa được xác định rõ trong phương án phát triển các khu, điểm du lịch của tỉnh như một điểm du lịch độc lập hoặc một không gian du lịch có chức năng cụ thể.

Do đó, việc khai thác cảnh quan, tổ chức các điểm dừng chân, ngắm cảnh, chụp ảnh, trải nghiệm và kết nối tour tuyến còn chưa có cơ sở quy hoạch.

3.1.3. Đối với du lịch cộng đồng:

Các giá trị về cảnh quan thiên nhiên, đời sống và văn hóa Ba Na có tiềm năng, nhưng chưa được xây dựng thành những sản phẩm cụ thể như trải nghiệm làng bản,

âm thực truyền thống, biểu diễn công chiêng – múa xoang, dân ca, dân vũ, giới thiệu nghề thủ công và sản phẩm truyền thống, trải nghiệm gắn với cảnh quan rừng, suối và không gian làng, hình thành đội văn nghệ cộng đồng phục vụ sinh hoạt và khách du lịch.

3.1.4. Du lịch sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp trải nghiệm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với thương mại dịch vụ

Sản phẩm du lịch chưa đa dạng và chưa hình thành chuỗi: Các giá trị cảnh quan, văn hóa, ẩm thực, sản phẩm nông nghiệp và đời sống cộng đồng chưa được tổ chức thành các sản phẩm, tour, tuyến hoặc chương trình trải nghiệm cụ thể thì khó tạo sức hấp dẫn và tăng thời gian lưu trú của du khách.

Nguồn nhân lực du lịch còn hạn chế: Người dân địa phương có lợi thế về hiểu biết văn hóa và đời sống bản địa nhưng còn thiếu kỹ năng về phục vụ khách, giao tiếp, ngoại ngữ, quản lý cơ sở lưu trú, chế biến và kinh doanh dịch vụ du lịch

Khó khăn trong huy động nguồn lực đầu tư: Khu vực có điều kiện kinh tế còn hạn chế, khả năng tích lũy và đầu tư của hộ dân chưa cao; trong khi đó, việc thu hút doanh nghiệp đầu tư khách sạn, khu nghỉ dưỡng hoặc khu dịch vụ quy mô lớn phụ thuộc nhiều vào khả năng khai thác thị trường và hiệu quả kinh tế.

3.1.5. Hiện đội ngũ làm công tác quản lý nhà nước về du lịch tại địa phương còn thiếu, kinh nghiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực này còn hạn chế, công chức kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, dẫn đến ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.1.6. Địa phương có tiềm năng phát triển du lịch lớn nhưng sản phẩm du lịch còn mang tính tự phát, thiếu tính liên kết để tạo ra hệ sinh thái du lịch đặc trưng có sức cạnh tranh cao.

3.2. Nguyên nhân:

- Ngân sách cấp xã còn hạn chế, chủ yếu cân đối cho nhiệm vụ chi thường xuyên, an sinh xã hội ...do đó ngân sách bố trí cho việc phát triển du lịch còn khó khăn.

- Công tác QLNN về du lịch mặc dù đã được quan tâm, chú trọng nhưng thiếu nhân lực thực hiện nhiệm vụ và thiếu kinh nghiệm thực tiễn nên khó khăn cho công tác tham mưu.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để từng bước đưa các tiềm năng Khu du lịch trên địa bàn xã thành điểm du lịch có sản phẩm đặc trưng, có khả năng thu hút du khách và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội địa phương, UBND xã Đắk Rve kính đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xã trao đổi, đề nghị Đảng ủy xã Măng Đen quan tâm, hỗ trợ một số nội dung sau:

1. Quan tâm giới thiệu nhà đầu tư vào đầu tư nhà hàng, khách sạn, du lịch thác, đầu tư du lịch đường đèo, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với du lịch sinh thái, sân Golf....trên địa xã Đăk Rve.

2. Xem xét, hỗ trợ việc liên kết không gian du lịch giữa hai xã để hình thành các tour, tuyến trải nghiệm liên xã (ví dụ: kết nối điểm lưu trú, trải nghiệm nông nghiệp của xã này với điểm cảnh quan, ẩm thực của xã kia). Bên cạnh đó khi xã Măng Đen tổ chức các tuần lễ văn hóa, Festival hoa, hội thi cồng chiêng hoặc các sự kiện thể thao lớn...., đề nghị xã Măng Đen nghiên cứu đưa một phần nội dung trải nghiệm, trình diễn văn nghệ cồng chiêng, ẩm thực của người Ba Na tại Đăk Rve vào chương trình vệ tinh hoặc giới thiệu trực tiếp cho các đoàn khách lớn để xã Đăk Rve có cơ hội quảng bá du lịch, văn hóa đặc sắc của địa phương.

3. Đồng thời đề nghị xã Măng Đen hỗ trợ đưa các sản phẩm OCOP, nông sản sạch, dược liệu và sản phẩm thủ công truyền thống của xã Đăk Rve vào hệ thống các cửa hàng trưng bày, điểm bán quà lưu niệm và các khu du lịch lớn tại Măng Đen để tiếp cận lượng lớn khách du lịch.

4. Chia sẻ quá trình khởi tạo, kinh nghiệm thực tế trong việc quy hoạch, xây dựng và vận hành mô hình làng du lịch hoặc các điểm du lịch cộng đồng tại địa phương. Cách thức huy động nguồn lực xã hội hóa, cách vận động và hướng dẫn người dân tham gia làm du lịch, cũng như cách gìn giữ bản sắc văn hóa bản địa không bị thương mại hóa quá mức.

5. Hỗ trợ hoặc kết nối các chuyên gia, đơn vị tư vấn để tập huấn kỹ năng nghiệp vụ du lịch (giao tiếp, buồng phòng, ẩm thực, quản lý homestay) cho lực lượng lao động tại xã Đăk Rve. Đồng thời hỗ trợ trao đổi kinh nghiệm về cách thức tiếp thị số, ứng dụng công nghệ, kết nối với các lữ hành (công ty du lịch) để đưa khách về địa phương.

6. Hỗ trợ tư vấn các tiêu chí kỹ thuật, quy định quản lý nhà nước đối với mô hình homestay, farmstay (như thủ tục đăng ký kinh doanh, đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy...) để các hộ dân Đăk Rve học hỏi và làm đúng quy định. Đồng thời hướng dẫn cách lập quy chế tự quản và giải quyết bài toán môi trường vì du lịch sinh thái và cộng đồng rất dễ gặp rủi ro về rác thải và ô nhiễm môi trường nếu không quản lý tốt. Do đó giải pháp để bảo vệ cảnh quan, phân loại rác thải tại nguồn, quy định về tiếng ồn và ứng xử văn minh với du khách mà xã Măng Đen đã áp dụng thành công được thực hiện như thế nào? Cách thức, phương pháp triển khai cụ thể cần thực hiện...?.

7. Chia sẻ kinh nghiệm làm truyền thông, trang fanpage, hoặc tích hợp trên cổng thông tin/Zalo OA của địa phương về phát triển du lịch; đồng thời khi làm công tác truyền thông về quảng bá du lịch, đề nghị xã Măng Đen hỗ trợ xã Đăk Rve trong việc quảng bá chung. Đưa các điểm có tiềm năng du lịch của xã Đăk Rve vào trang fanpage quảng bá du lịch của Măng Đen để người dân tiếp cận các loại hình du lịch của xã thuận tiện.

Bên cạnh đó có thể nghiên cứu phương án thiết lập một bản đồ du lịch số chung (Digital Map) kết nối các điểm sinh thái của xã Măng Đen và làng cộng đồng của xã Đăk Rve, giúp khách du lịch dễ dàng tra cứu qua mã QR.

8. Xem xét việc ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác hoặc chương trình phối hợp hành động cụ thể. Xây dựng cơ chế trao đổi thông tin thường xuyên, tổ chức các đoàn tham quan học tập thực tế luân phiên để hai bên cùng tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai.

UBND xã Đăk Rve kính báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã biết, quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Duy Huynh